

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ KUIN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ - ST  
Ngày 31/5/2025  
*V/v Tranh chấp hôn nhân và gia  
đình*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Lợi.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bạch Đình Ca

Bà Hoàng Thị Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin:** Ông Trương Quang Thành – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2022 TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18a/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Trọng P, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

**- Bị đơn:** Bà Nguyễn Chi D, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt do tuyên bố mất tích)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P trình bày:*

Tôi và bà Nguyễn Chi D có thời gian tìm hiểu, yêu thương, tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 01/4/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ tôi ở thôn M, xã E, huyện C, đến đầu năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất

đồng quan điểm sống, do đó bà Nguyễn Chi D đột ngột bỏ nhà đi không rõ lý do. Từ đó đến nay, tôi đã nhiều lần tìm kiếm, nhưng đều không có tin tức của bà Nguyễn Chi D. Vì vậy tôi làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Chi D mất tích.

Tại quyết định số: 05/2022/QĐST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên bố bà Nguyễn Chi D mất tích có hiệu lực pháp luật, do đó tôi tiếp tục làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với bà Nguyễn Chi D theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chúng tôi có 01 con chung cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 06/9/2014 hiện đang ở với tôi. Nếu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn thì tôi có nguyện vọng được nuôi cháu P đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu bà Nguyễn Chi D phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Chi D đã đi khỏi địa phương từ năm 2015 và bị Tòa án nhân dân huyện Cư K tuyên bố mất tích ngày 15 tháng 3 năm 2022. Cho đến nay, bà Nguyễn Chi D vẫn chưa trở về địa phương, cũng không có tin tức gì của bà D do đó Tòa án không lấy lời khai và không tiến hành hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Trọng P làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Nguyễn Chi D, bà D có nơi cư trú tại thôn M, xã E, huyện C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư K theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự. Xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp về hôn nhân gia đình”.

Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử...v.v là đảm bảo theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng do bà Nguyễn Chi D bị tuyên bố mất tích đến nay vẫn chưa về địa phương nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt bà Nguyễn Chi D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng P và bà Nguyễn Chi D chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 01/4/2014, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn ông, bà chung sống tại nhà bố mẹ ông P ở thôn M, xã E, huyện C, đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, theo ông P là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, do đó bà Nguyễn Chi D bỏ nhà đi không rõ lý do. Từ đó đến nay, ông P đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đều không có tin tức của bà Nguyễn Chi D. Vì vậy ông P làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Chi D mất tích.

Tại quyết định số: 05/2022/QĐST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên bố bà Nguyễn Chi D mất tích có hiệu lực pháp luật

Sau khi có quyết định tuyên bố bà Nguyễn Chi D mất tích có hiệu lực pháp luật thì ông Nguyễn Trọng P tiếp tục làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được xin ly hôn với bà Nguyễn Chi D, Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm giữa ông Nguyễn Trọng P và bà Nguyễn Chi D đã đến lúc trầm trọng, bà D đã bỏ nhà ra đi mất tích nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông P, cho ông Nguyễn Trọng P được ly hôn với bà Nguyễn Chi D.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống chúng tôi có 01 con chung cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 06/9/2014 hiện đang ở với ông P, cần tiếp tục giao cháu cho đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Trọng P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Ông Nguyễn Trọng P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Trọng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 147, 235, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56; khoản 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trọng P. Cho Ông Nguyễn Trọng P được ly hôn với bà Nguyễn Chi D.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 06/9/2014 cho ông Nguyễn Trọng P được tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Trọng P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Khi bà Nguyễn Chi D về địa phương có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và nợ chung: Ông Nguyễn Trọng P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Trọng P phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự về việc ly hôn, được khấu số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0002192 ngày 04/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã Ea T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**LÊ LỢI**